

Phụ lục II
DANH SÁCH MÃ ĐỊNH DANH TÀI LIỆU, MÃ ĐỊNH DANH HỒ SƠ
CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI
(MÃ ĐỊNH DANH ĐIỆN TỬ CẤP 1)
(Kèm theo Quyết định số 1144/QĐ-UBND ngày 30 tháng 9 năm 2025 của Chủ tịch UBND tỉnh)

TT	Tên cơ quan	Cấp mã định danh	Mã định danh điện tử	Chữ viết tắt tên cơ quan	Mã định danh tài liệu	Mã định danh hồ sơ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
01	Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi	Cấp 1	H48	UBND	H48.Năm ban hành văn bản.Số và ký hiệu văn bản ¹	H48.Năm hình thành hồ sơ.Số và ký hiệu hồ sơ ²

¹ Ký hiệu văn bản thực hiện theo điểm b khoản 3 Mục II Phần I Phụ lục I kèm theo Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ về công tác văn thư: Bao gồm chữ viết tắt tên loại văn bản và chữ viết tắt tên cơ quan, tổ chức hoặc chức danh nhà nước có thẩm quyền ban hành văn bản (ví dụ: *Quyết định của UBND tỉnh: QĐ.UBND*). Đối với công văn, ký hiệu bao gồm chữ viết tắt tên cơ quan, tổ chức hoặc chức danh nhà nước ban hành công văn và chữ viết tắt tên cơ quan soạn thảo hoặc lĩnh vực được giải quyết (ví dụ: *Công văn do Phòng Nội chính Văn phòng UBND tỉnh tham mưu UBND tỉnh có ký hiệu: UBND.NC*).

² Số và ký hiệu hồ sơ thực hiện theo khoản 2 Mục I Phụ lục V kèm theo Nghị định số 30/2020/NĐ-CP: Số thứ tự được đánh bằng số Ả Rập và ký hiệu (bằng các chữ viết tắt) của đề mục lớn (ví dụ: *Hồ sơ của Văn phòng: 01.VP*).